

Số: /KH-YTĐL

Đắk Glei, ngày tháng năm 2023

KẾ HOẠCH

tổ chức Chiến dịch truyền thông lồng ghép cung cấp dịch vụ kế hoạch hóa gia đình/sức khỏe sinh sản trên địa bàn các xã đặc biệt khó khăn huyện Đắk Glei năm 2023

Căn cứ Quyết định số 1543/QĐ-SYT, ngày 26/12/2022 của Giám đốc Sở Y tế tỉnh Kon Tum, về việc giao chỉ tiêu kế hoạch y tế, dân số năm 2023;

Căn cứ Kế hoạch số 36/KH-CCDS, ngày 09/02/2023 của Chi cục DS-KHHGD tỉnh Kon Tum, về Kế hoạch triển khai công tác DS-KHHGD năm 2023;

Căn cứ Kế hoạch 455/KH-SYT, ngày 17/02/2023 của Sở Y tế Kế hoạch tổ chức Chiến dịch truyền thông lồng ghép cung cấp dịch vụ kế hoạch hóa gia đình/sức khỏe sinh sản trên địa bàn tỉnh Kon Tum;

Căn cứ Kế hoạch số 491/KH-YTĐL, ngày 17/3/2023 của Trung tâm Y tế Đắk Glei Kế hoạch hoạt động năm 2023 Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển KTXH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: Từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn huyện Đắk Glei: Nội dung 2 Dự án 7.

Căn cứ Kế hoạch số 502/KH-YTĐL, ngày 21/3/2023 của Trung tâm Y tế Đắk Glei Kế hoạch hoạt động năm 2023 và kinh phí Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển KTXH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: Từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn huyện Đắk Glei: Nội dung 2 Dự án 7.

Trung tâm Y tế huyện Đắk Glei xây dựng kế hoạch triển khai Chiến dịch truyền thông lồng ghép cung cấp dịch vụ kế hoạch hóa gia đình/sức khỏe sinh sản (gọi tắt là Chiến dịch) trên địa bàn các xã đặc biệt khó khăn huyện Đắk Glei năm 2023 cụ thể như sau:

1. Mục tiêu

Tập trung các biện pháp hỗ trợ nhằm giảm mức sinh để sớm đạt mức sinh thay thế, góp phần thực hiện thành công chiến lược Dân số Việt Nam trên địa bàn huyện Đắk Glei.

2. Chỉ tiêu cụ thể

- Trên 80% vị thành niên, thanh niên và các cặp vợ chồng được cung cấp thông tin về hệ lụy của mức sinh cao đối với gia đình và xã hội.

- 90% trạm y tế xã/thị trấn, (TYT) tổ chức ít nhất 2 đợt Chiến dịch tuyên truyền, vận động người dân sinh ít con để nuôi dạy cho tốt.

- Tăng khả năng tiếp cận dịch vụ kế hoạch hóa gia đình đến cộng đồng để thực hiện các biện pháp hỗ trợ tránh thai, đảm bảo thực hiện các chỉ tiêu/kế hoạch năm 2023 (60% chỉ tiêu kế hoạch đặt dụng cụ tử cung; 70% chỉ tiêu kế hoạch thuốc tiêm; 60% chỉ tiêu kế hoạch thuốc cấy tránh thai; 50% chỉ tiêu triệt sản).

- **Chỉ tiêu chung và cụ thể các xã:** (Kèm theo phụ lục 1).

3. Địa bàn và thời gian thực hiện

3.1. Địa bàn: Chiến dịch triển khai trên địa bàn huyện 10/12 xã/ thị trấn, ưu tiên các xã đặc biệt khó khăn theo quyết định (số 861/QĐ-TTg, ngày 04/6/2021 của Thủ tướng chính phủ) và địa bàn điểm nóng về dân số như có mức sinh cao, sinh con thứ 3 trở lên cao, tảo hôn, hôn nhân cận huyết...

3.2. Thời gian: Triển khai tại các trạm y tế xã/ thị trấn chia làm 2 đợt:

- Đợt I: Từ ngày 14/03/2023-24/03/2023 kết thúc trước ngày **30/5/2023**.

- Đợt II: kết thúc trước ngày **30/10/2023**.

4. Đối tượng

- Các cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ, chú trọng các cặp vợ chồng đã sinh hai con và có ý định muốn sinh thêm con.

- Các đối tượng đặc thù: Người tạm trú là cán bộ, công nhân, người lao động thuộc các cơ quan, nhà máy, xí nghiệp đóng trên địa bàn huyện; đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi thuộc địa bàn khó khăn, vị thành niên, thanh niên.

5. Khẩu hiệu hành động năm 2023

“Dừng lại ở hai con để nuôi, dạy cho tốt”

6. Nhiệm vụ và các giải pháp chủ yếu

6.1. Tăng cường công tác tham mưu chính quyền cấp cơ sở:

Xây dựng kế hoạch triển khai Chiến dịch tại địa phương, cung cấp thông tin về mục tiêu Chiến dịch đến cấp ủy, chính quyền, ban ngành, đoàn thể cùng cấp để huy động sự vào cuộc của các bên liên quan đặc biệt là các chức sắc tôn giáo, người có uy tín trong cộng đồng để chiến dịch đạt chỉ tiêu đề ra tạo sự chuyển biến căn bản về nhận thức và hành động của cả hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân về nhiệm vụ, nội dung công tác dân số trong tình hình mới.

6.2. Tổ chức truyền thông, nâng cao nhận thức, vận động về dân số:

- Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền trên các phương tiện truyền thông đại chúng trong thời gian trước, trong và sau chiến dịch tập trung chủ yếu tuyên truyền trên hệ thống loa truyền thanh các cấp, đặc biệt là cấp xã; Đài Truyền thanh - truyền hình huyện.

- Tổ chức tuyên truyền tại cộng đồng nhằm chuyển tải những thông điệp về Chiến dịch nhấn mạnh nội dung giáo dục cho phụ nữ tuổi sinh đẻ, vị thành niên, thanh niên về phòng tránh mang thai ngoài ý muốn, chăm sóc sức khỏe sinh sản (CSSKSS), sức khỏe tình dục; hiểu biết và lựa chọn sử dụng các biện pháp tránh

thai phù hợp; hệ lụy của việc sinh nhiều con, sinh dày; lợi ích của việc sinh ít con đối với phát triển kinh tế - xã hội và nuôi dạy con tốt, xây dựng gia đình hạnh phúc.

- Tùy vào tình hình thực tế các trạm y tế xã/ thị trấn lựa chọn các hình thức, thời gian phù hợp để triển khai theo hướng dẫn nên tổ chức vào các Ngày Gia đình Việt Nam (28/6); Ngày Tránh thai thế giới (26/9); ngày triển khai các hoạt động thường xuyên tại trạm như tiêm chủng, khám thai và các sự kiện liên quan đến công tác dân số để tăng hiệu quả Chiến dịch.

- Kết hợp triển khai truyền thông các nội dung liên quan chất lượng dân số: Tiếp tục giảm sinh, duy trì tỉ số giới tính khi sinh ở mức cân bằng tự nhiên, phân bố dân số hợp lý và nâng cao chất lượng dân số là yêu cầu của công tác truyền thông, vận động về dân số và phát triển trong tình hình mới.

- Vận động mỗi cặp vợ chồng nên có hai con, bảo đảm quyền, trách nhiệm trong việc sinh con và nuôi dạy con tốt, vận động họ chấp nhận các biện pháp tránh thai dài hạn để giảm mức sinh.

- Tập trung có trọng điểm truyền thông, giáo dục phù hợp với từng nhóm đối tượng đặc thù về hệ lụy của việc kết hôn và sinh con ở tuổi chưa thành niên. Tập trung vận động không kết hôn và sinh con quá sớm, không sinh quá dày và không sinh nhiều con; không tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống; nên thực hiện tư vấn và khám sức khỏe trước khi kết hôn; phụ nữ mang thai thực hiện tầm soát, chẩn đoán, điều trị một số bệnh, tật trước sinh; trẻ sơ sinh được thực hiện tầm soát, chẩn đoán, điều trị một số bệnh bẩm sinh.

- Nhân bản và cung cấp các sản phẩm truyền thông nhằm cung cấp kiến thức và tuyên truyền cho người dân trong chiến dịch.

6.3. Cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản/kế hoạch hóa gia đình:

- Thông báo thời gian, địa điểm tổ chức cung cấp dịch vụ đến các thôn, làng khu dân cư và tổ chức cho đối tượng đăng ký nhu cầu thực hiện dịch vụ trong Chiến dịch tại nơi thuận lợi nhất.

- Tổ chức tư vấn và cung cấp các gói dịch vụ KHHGD/SKSS tại các điểm triển khai chiến dịch, chú trọng cung cấp các biện pháp tránh thai dài hạn,... đảm bảo cung cấp miễn phí phương tiện tránh thai hiện đại cho mọi người dân khi có nhu cầu.

- Lựa chọn triển khai một số mô hình can thiệp tại các địa bàn trọng điểm như các xã thuộc khu vực III, II, vùng mức sinh cao, vùng đông người dân tộc thiểu số, vùng còn có tình trạng tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống... nhằm giảm tình trạng sinh con quá sớm, sinh quá dày và sinh nhiều con.

- Tổ chức các đội dịch vụ lưu động tuyên huyện, huyện hỗ trợ kỹ thuật và thực hiện các dịch vụ kỹ thuật cho các đơn vị cấp xã, nhất là các xã thuộc địa bàn khó khăn, còn hạn chế về năng lực, khả năng cung cấp dịch vụ; đảm bảo các điểm tại xã đều cung cấp được các dịch vụ CSSKSS, KHHGD như khám phụ khoa, đặt

vòng, tiêm tránh thai, cấy tránh thai, đồng thời đưa đối tượng đăng ký triệt sản lên thực hiện ở đơn vị y tế tuyến trên (nếu có).

- Đảm bảo thuốc thiết yếu, trang thiết bị, dụng cụ y tế, phương tiện tránh thai phục vụ chiến dịch đầy đủ và kịp thời.

4. Giám sát, kiểm tra:

Tăng cường công tác giám sát trước, trong và sau chiến dịch ở 100% các điểm lựa chọn triển khai Chiến dịch theo phân cấp; tập trung công tác chuẩn bị, tiến độ triển khai các hoạt động chiến dịch; tổ chức tuyên truyền, vận động tư vấn cung cấp kiến thức CSSKSS/KHHGD cho đối tượng; chất lượng dịch vụ SKSS/KHHGD; kết quả cung cấp các gói dịch vụ trong chiến dịch; phát hiện kịp thời những khó khăn, vướng mắc của địa phương để tháo gỡ và hỗ trợ, xử lý.

7. Thống kê, báo cáo, sơ kết, tổng kết

- Các xã/thị trấn được triển khai chiến dịch báo cáo theo quy định, về phòng DS - TT&GDSK sau kết thúc thời gian đợt I trước ngày 15/3/2023; đợt II trước ngày 10/11/2023.

- Trung tâm y tế huyện Đăk Glej, tổng hợp báo cáo về Chi cục DS-KHHGD, thời gian đợt I trước ngày 15/07/2023; đợt II trước ngày 15/11/2023.

8. Kinh phí

- Đối với các xã thuộc vùng II vùng III theo Quyết định 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 phê duyệt các xã thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025, thực hiện từ nguồn Dự án 7 chăm sóc sức khỏe nhân dân, nâng cao thể trạng, tầm vóc người dân tộc thiểu số phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em (được giao tại Quyết định số 1552/QĐ-SYT ngày 30/12/2022 của Giám đốc Sở Y tế tỉnh Kon Tum về việc giao dự toán thu, chi ngân sách Nhà nước năm 2023). Căn cứ Kế hoạch số 491/KH-YTĐL, ngày 17/3/2023 của Trung tâm Y tế Đăk Glej Kế hoạch hoạt động năm 2023 Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển KTXH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: Từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn huyện Đăk Glej: Nội dung 2 Dự án 7

Nội dung chi và mức chi thực hiện theo Thông tư 15/2022/TT-BTC ngày 04/03/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025.

- Đối với các xã còn lại (Đăk Pék, Đăk Môn) căn cứ tình hình thực tế tại xã , tổ chức lồng ghép hoạt động khác để triển khai, thực hiện.

9. Tổ chức thực hiện

9.1. Phòng Dân số - Truyền thông và Giáo dục sức khỏe:

- Căn cứ chỉ tiêu kế hoạch được giao từ đầu năm chủ động phối hợp với các bộ phận liên quan thuộc huyện tổ chức thực hiện.

- Xây dựng kế hoạch, chủ trì, tổ chức triển khai thực hiện Chiến dịch truyền thông lồng ghép với cung cấp dịch vụ SKSS/KHHGD.

- Tham mưu đơn vị phối hợp với Trung tâm Văn hóa thể thao - Du lịch và Truyền thông huyện, đẩy mạnh công tác truyền thông, truyền thông lồng ghép đưa tin trên sóng Truyền thanh của huyện về đợt Chiến dịch cung cấp dịch vụ SKSS/KHHGD.

- Phân công nhân viên tổ chức triển khai thực hiện Chiến dịch truyền thông lồng ghép với cung cấp dịch vụ SKSS/KHHGD tại các xã, thị trấn triển khai.

- Phối hợp các Trạm Y tế xã/thị trấn lập kế hoạch, tổ chức triển khai Chiến dịch truyền thông lồng ghép với cung cấp dịch vụ SKSS/KHHGD.

- Tăng cường sự phối hợp giữa các ban, ngành, đoàn thể huyện thông qua việc lồng ghép tuyên truyền vận động cho đợt chiến dịch truyền thông lồng ghép với cung cấp dịch vụ SKSS/KHHGD vào các hoạt động của các ban, ngành đoàn thể thuộc huyện.

- Phát hiện những khó khăn vướng mắc của xã để hỗ trợ, xử lý kịp thời.

- Hướng dẫn trạm Y tế các xã xây dựng kế hoạch tuyên truyền vận động đối tượng tham dự, báo cáo và làm đầu mối thu thập thông tin, thống kê, tổng hợp báo cáo về chiến dịch truyền thông lồng ghép với cung cấp dịch vụ SKSS/KHHGD.

- Tham mưu thành lập đội dịch vụ CSSKSS/KHHGD lưu động để triển khai thực hiện 02 đợt Chiến dịch (Dự kiến đợt 1 kết thúc vào 30/6/2023, đợt 2 kết thúc vào tháng 30/11/2023).

- Chuẩn bị phương tiện và tham gia vận chuyển trang thiết bị, dụng cụ y tế, thuốc thiết yếu và vật tư y tế tiêu hao... của đội dịch vụ.

- Chuẩn bị thuốc, trang thiết bị, vật tư y tế, phương tiện tránh thai phục vụ Chiến dịch kịp thời.

- Phối hợp với Trạm Y tế các xã/thị trấn khám, tư vấn và thực hiện cung cấp các dịch vụ CSSKSS/KHHGD trong thời gian triển khai chiến dịch đạt hiệu quả.

- Giám sát, hỗ trợ toàn diện TYT (đơn vị trực tiếp cung cấp các gói dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản/KHHGD và các biện pháp tránh thai lâm sàng trong chiến dịch) đặc biệt công tác chuyên môn kỹ thuật CSSKSS/KHHGD; đôn đốc, hỗ trợ, hướng dẫn TYT báo cáo theo quy định.

- Tiếp nhận tài liệu truyền thông, phương tiện tránh thai phi lâm sàng (thuốc, bao cao su và các phương tiện khác) và cung cấp kịp thời cho các điểm triển khai chiến dịch.

- Báo cáo UBND huyện và Chi cục Dân số-KHHGD tỉnh kết quả thực hiện theo quy định.

9.2. Khoa Dược - TTB - VTYT: Đảm bảo cung ứng thuốc thiết yếu, vật tư y tế tiêu hao để triển khai thực hiện các dịch vụ (chiến dịch) CSSKSS/KHHGD tại các Trạm Y tế xã/thị trấn.

9.3. Khoa Ngoại - Phẫu thuật - Gây mê hồi sức - Chăm sóc sức khỏe sinh sản và Phụ sản: Chuẩn bị thuốc, trang thiết bị, dụng cụ y tế, phục vụ Chiến dịch đầy đủ và kịp thời.

9.4. Phòng Tổ chức - Hành chính - Tài chính - Kế toán: Tham mưu bố trí kinh phí để triển khai thực hiện chiến dịch và hướng dẫn thanh quyết toán kinh phí theo quy định.

9.5. Trạm Y tế xã/thị trấn:

- Tham mưu cho UBND xã/thị trấn chỉ đạo Ban DS-KHHGD xã và các ban, ngành đoàn thể, các tổ chức chính trị, xã hội, Đài Truyền thanh, Truyền hình phối hợp tuyên truyền. Chỉ đạo tới từng cán bộ thôn, làng tuyên truyền, vận động nhân dân tích cực tham gia hưởng ứng Chiến dịch CSSKSS/KHHGD tại địa bàn xã năm 2023.

- Trưởng Trạm Y tế chỉ đạo và bố trí nhân lực hỗ trợ đội dịch vụ, đồng thời:

+ Thông báo thời gian, địa điểm tổ chức triển khai Chiến dịch CSSKSS/KHHGD cụ thể đến các thôn, làng và cộng tác viên dân số để hướng dẫn đối tượng biết đến Trạm Y tế xã thực hiện dịch vụ KHHGD. Thông báo đối tượng sử dụng dịch vụ KHHGD mang theo thẻ BHYT.

+ Chỉ đạo viên chức Dân số căn cứ chỉ tiêu từ đầu năm Xây dựng kế hoạch về thời gian, Tuyên truyền vận động đối tượng tham gia dịch vụ Dân số- Kế hoạch hóa gia đình **trước, trong, sau Chiến dịch để đảm bảo số lượng người tham dự đông đủ (Cấp xã tổ chức truyền thông, nâng cao nhận thức vận động đối tượng chia làm 02 đợt)**. Tổ chức tuyên truyền vận động trên các kênh truyền thông hiện có của xã về đợt chiến dịch CSSKSS/KHHGD; đồng thời thông qua treo khẩu hiệu, áp phích, tờ rơi hoặc tổ chức họp nhóm nói chuyện chuyên đề với mục đích tư vấn vận động đối tượng tham gia Chiến dịch. Đặc biệt coi trọng hệ thống truyền thanh xã (nếu có) trong tuyên truyền vận động và cung cấp các bản tin, phát trước và trong thời gian tổ chức Chiến dịch.

+ Huy động cộng tác viên dân số và các đoàn thể tại xã tổ chức tuyên truyền trực tiếp tại hộ gia đình các đối tượng trong diện vận động thực hiện KHHGD.

+ **Lập danh sách đối tượng đăng ký tham gia thực hiện dịch vụ** để chủ động triển khai kế hoạch, đồng thời theo dõi quản lý. Ưu tiên các đối tượng đã thụ hưởng Nghị định số 39/2015/NĐ-CP ngày 27/4/2015 của Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ cho phụ nữ thuộc hộ nghèo là người dân tộc thiểu số khi sinh con đúng chính sách dân số chưa sử dụng biện pháp tránh thai nào.

+ Lập kế hoạch phân bổ chỉ tiêu các gói dịch vụ.

+ Phân chia đối tượng từ các thôn, làng tham gia Chiến dịch hợp lý trong ngày (*theo thời gian*) để tránh trường hợp phải chờ hoặc quá tải.

+ Chuẩn bị tốt phòng thực hiện dịch vụ CSSKSS/KHHGD. Đồng thời dọn vệ sinh nội ngoại cảnh sạch sẽ.

+ Tổng hợp số liệu báo cáo lên tuyên huyện theo quy định (*chỉ thống kê*

những trường hợp thực hiện dịch vụ trong những ngày triển khai Chiến dịch CSSKSS/KHHGD tại xã).

10. Nhân lực tham gia thực hiện Chiến dịch

- Số đội dịch vụ lưu động cấp huyện: 01 đội.
- Số nhân viên Y tế: 76 CTVDS, 10 viên chức dân số/10 xã.
- Phòng Dân số - Truyền thông và Giáo dục sức khỏe: 06 người.
- Tổng cộng 92 người.

11. Thời gian dự kiến triển khai Chiến dịch

- Từ ngày 10/4/2023 đến 21/4/2023.

Stt	Đơn vị/xã	Thời gian triển khai chiến dịch	Ghi chú
1	Ngọc Linh	Từ ngày 10/4 đến ngày 10/4	
2	Mường Hoang	Từ ngày 11/4 đến ngày 11/4	
3	Xốp	Từ ngày 12/4 đến ngày 12/4	
4	Đăk Choong	Từ ngày 13/4 đến ngày 13/4	
5	Đăk Man	Từ ngày 14/4 đến ngày 14/4	
6	Đăk Plô	Từ ngày 17/4 đến ngày 17/4	
7	Đăk Nhoong	Từ ngày 18/4 đến ngày 18/4	
8	Đăk Long	Từ ngày 19/4 đến ngày 19/4	
9	Đăk Kroong	Từ ngày 20/4 đến ngày 20/4	
10	Thị trấn	Từ ngày 21/4 đến ngày 21/4	

* Lưu ý: (Trong trường hợp đặc biệt mà nếu có sự thay đổi lịch sẽ có thông báo cụ thể sau)

Yêu cầu các bộ phận có liên quan được phân công nhiệm vụ, Trưởng Trạm Y tế các xã triển khai chiến dịch chỉ đạo, phối hợp triển khai và nghiêm túc thực hiện để đạt hiệu quả cao.

Trên đây là Kế hoạch triển khai Chiến dịch truyền thông lồng ghép cung cấp dịch vụ kế hoạch hóa gia đình/sức khỏe sinh sản trên địa bàn các xã đặc biệt khó khăn của Trung tâm Y tế huyện Đăk Glei năm 2023./.

Nơi nhận:

- Chi cục DS- KHHGD tỉnh;
- Trung tâm VH-TT-DL-TT huyện;
- Lãnh đạo Trung tâm Y tế;
- Phòng KHNV-ĐD và KSNK;
- Phòng TCHC- TCKT;
- Khoa Dược-TTB-VTYT;
- Trạm Y tế các xã, thị trấn, PKĐKKV Đăk Môn;
- Lưu: VT, DS-TT&GDSK.

GIÁM ĐỐC

Đinh Thị Ái Nhung